

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/DS-ST
Ngày: 12-03-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Út.
2. Ông Võ Tấn Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Đường Y, phường X, Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn A – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tuấn A: Bà Đinh Thị Ái T, Chức vụ: Phó Trưởng phòng phụ trách phòng giao dịch Thanh P. (Có mặt)

Địa chỉ: Số M, Quốc lộ N, xã Thanh P, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1981. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Trung B, xã Tuân T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/5/2020 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S và lời khai tại Tòa án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đinh Thị Ái T trình bày:

Ngày 24/4/2018 Ngân hàng Thương mại cổ phần S Chi nhánh Sóc Trăng – Phòng giao dịch Thạnh P có ký hợp đồng tín dụng số LD 1811400214 với ông Nguyễn Thanh D cho ông D vay số tiền 160.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, thỏa thuận vốn lãi trả theo từng lần hàng tháng. Thời hạn vay 60 tháng từ ngày 24/4/2018 đến ngày 24/4/2023, lãi suất 09%/năm, lãi suất tính trên vốn dư ban đầu. Lãi suất quá hạn bằng 1,5% lãi suất trong hạn. Sau khi vay ông D đã thanh toán tiền vốn 55.896.000 đồng và tiền lãi 25.200.000 đồng, nhưng đến ngày 31/01/2020 ông D vi phạm nên phát sinh nợ quá hạn. Tại phiên tòa Ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông D trả cho Ngân hàng số tiền 122.589.978 đồng, (trong đó vốn gốc 104.014.000 đồng và lãi trong hạn tính từ ngày 31/01/2020 đến ngày 12/03/2021 số tiền 16.080.000 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 29/02/2020 đến ngày 12/03/2021 số tiền 2.495.378 đồng) và phải chịu lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay, không đồng ý cho ông D trả hàng tháng 2.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh D trình bày:

Vào ngày 24/4/2018 Ngân hàng Thương mại cổ phần S Chi nhánh Sóc Trăng – Phòng giao dịch Thạnh P có ký hợp đồng tín dụng số LD 1811400214 với ông cho ông vay số tiền 160.000.000 đồng, thời hạn 60 tháng, sau khi vay ông đã thanh toán cho Ngân hàng tiền vốn 55.896.000 đồng và tiền lãi 25.200.000 đồng, hiện ông còn nợ Ngân hàng số tiền (vốn gốc 104.014.000 đồng và tiền lãi trong hạn 16.080.000 đồng, lãi quá hạn 2.495.378 đồng), ông đồng ý trả cho Ngân hàng tiền vốn và lãi nêu trên nhưng yêu cầu mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ, do không có khả năng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ đầy đủ; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Buộc bị đơn ông D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ vốn 104.014.000 đồng và tiền trả lãi trong hạn, quá hạn theo hợp đồng và lãi phát sinh đến khi trả đủ nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự giữa tổ chức tín dụng với cá nhân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Thanh D có nơi cư trú tại xã Tuấn T, huyện Thanh T, theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số LD 1811400214 ngày 24/4/2018 có đủ cơ sở xác định Ngân hàng Thương mại cổ phần S cho ông D vay tiền vốn 160.000.000 đồng, lãi suất 09%/năm, lãi suất tính trên vốn dư ban đầu. Lãi suất quá hạn bằng 1,5% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 60 tháng, mục đích tiêu dùng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông D trả được tiền vốn 55.896.000 đồng và tiền lãi 25.200.000 đồng, nhưng đến ngày 31/01/2020 ông D không trả lãi và gốc khi đến hạn, mặc dù Ngân hàng đòi nhiều lần. Hiện ông D còn nợ tiền gốc 104.014.000 đồng, tiền lãi trong hạn tính từ ngày 31/01/2020 đến ngày 12/03/2021 số tiền 16.080.000 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 29/02/2020 đến ngày 12/03/2021 số tiền 2.495.378 đồng, số tiền lãi hai khoản 18.575.378 đồng, tổng vốn và lãi 122.589.978 đồng. Ông D đã vi phạm các điều kiện trong hợp đồng thỏa thuận tiền vay. Do đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện bị đơn ông D phải thanh toán nợ vốn gốc và lãi, Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị đơn ông D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ tổng vốn và lãi 122.589.978 đồng là có căn cứ. Kể từ ngày 13/03/2021 ông D còn tiếp tục chịu lãi của số tiền nợ vốn gốc, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay ngày 24/4/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[3] Về thời gian trả nợ do hai bên không thỏa thuận được, đến giai đoạn thi hành án do Chi cục thi hành án dân sự xem xét theo thẩm quyền.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông D phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả theo quy định của pháp luật.

[5] Từ phân tích nêu trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì là có cơ sở chấp nhận.

[6] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh D.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S tiền vốn vay 104.014.000 đồng, lãi trong hạn 16.080.000 đồng và lãi quá hạn 2.495.378 đồng, tổng cộng vốn, lãi 122.589.978 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu năm trăm tám mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng).

Kể từ ngày 13/03/2021 ông Nguyễn Thanh D còn phải tiếp tục chịu lãi đối với khoản nợ vốn gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngày 24/4/2018.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn Nguyễn Thanh D có nghĩa vụ nộp án phí số tiền 6.129.498 đồng (sáu triệu một trăm hai chín nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.720.000 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003322 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Nam